

Số: 179/2025/QĐST-DS

QUẬN X, ngày 30 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X THÀNH PHỐ H**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN X THÀNH PHỐ H tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 14/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2025 về “ Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 12/2022/QĐMPH-DS ngày 13 tháng 6 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Trần Thái H - sinh năm 1969.

Địa chỉ thường trú: Số 9/74 Đường số 9, cư xá B, Phường T, Quận M, THÀNH PHỐ H.

Địa chỉ: Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H.

- *Người bị yêu cầu:* Bà Trần Thái V - sinh năm 1971.

Địa chỉ cư trú cuối cùng: Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H.

(Bà Hồng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Trần Thái H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân QUẬN X tuyên bố bà Trần Thái V, sinh năm 1971 nơi cư trú cuối cùng: Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H là đã chết.

Tại bản tự khai ngày 15/01/2025, bà Trần Thái H trình bày: Cha tôi là ông Lý Mậu S (chết năm 2007) và mẹ tôi là bà Trần L (chết năm 2005) có 02 người con là tôi – Trần Thái H và em gái tôi tên Trần Thái V – sinh năm 1971. Bà Trần Thái V có tiền sử bị bệnh tâm thần từ nhỏ, có điều trị tại Bệnh viện tâm thần, đến năm 2005 thì bà V bỏ đi khỏi nhà, tại địa chỉ Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H, đi đâu không rõ từ đó đến nay. Gia đình đã trình báo và đăng báo tìm kiếm bà V nhiều lần, nhiều nơi nhưng không có kết quả, bà Trần Thái V không có chồng con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân QUẬN X THÀNH PHỐ H nhận định:

[1] Bà Trần Thái H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân QUẬN X tuyên bố bà Trần Thái V - sinh năm 1971, địa chỉ cư trú cuối cùng: Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H, là đã chết. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân QUẬN X, THÀNH PHỐ H.

Người yêu cầu có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại phiên họp. Vì vậy, căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Theo xác minh của Công an Phường 7, QUẬN X: Đương sự Trần Thái V, sinh năm 1971 có cư ngụ tại địa chỉ 49/8 Lô J P, Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H (số cũ 10H khu định cư P, Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H) từ năm 2000 đến năm 2005 sau đó đi đâu không rõ, hiện không có cư trú tại địa chỉ trên.

Tòa án nhân dân QUẬN X đã ra quyết định số 01/2025/QĐ-TA ngày 15/01/2025 cùng thông báo số 061/TB-TA ngày 15/01/2025 về việc thông báo tìm kiếm bà Trần Thái V, sinh năm 1971 – nơi cư trú cuối cùng: Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H. Thông báo này đã được đăng trên: báo Lao Động là báo hàng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp; Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân THÀNH PHỐ H, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân THÀNH PHỐ H và phát sóng trên đài tiếng nói Việt Nam ba lần trong 03 ngày liên tiếp, theo quy định tại các Điều 384, Điều 385, khoản 1, 2, 4 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên là ngày 18/01/2025.

Như vậy, bà Trần Thái V, sinh năm 1971 đã biệt tích 20 năm (tính từ năm 2005 đến nay), mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Trần Thái V, sinh năm 1971 – nơi cư trú cuối cùng: Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H còn sống hay đã chết, nên có căn cứ xác định bà Trần Thái V, sinh năm 1971 hiện đã chết như quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về ngày chết của bà Trần Thái V, sinh năm 1971 là ngày biết được tin tức cuối cùng của các đương sự.

Tài liệu chứng cứ thể hiện bà Trần Thái V tự ý bỏ địa phương đi đâu không rõ, gia đình không biết thông tin từ năm 2005. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 68 và điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự “... biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực còn sống” “thời hạn được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này

được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng”. Như vậy ngày chết của bà Trần Thái V, sinh năm 1971 được tính là sau 5 năm kể từ sau ngày đầu tiên của năm tiếp theo là ngày 02/01/2011.

Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Trần Thái V, theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự năm 2015: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Trần Thái V, sinh năm 1971 là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Trần Thái V được giải quyết như đối với một người đã chết. Quan hệ về tài sản của bà Trần Thái V, được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của bà Trần Thái V, được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân QUẬN X tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thái H tuyên bố Trần Thái V, sinh năm 1971– nơi cư trú cuối cùng: Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H là đã chết.

Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở tuyên bố bà Trần Thái V, sinh năm 1971– nơi cư trú cuối cùng: Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H là đã chết theo yêu cầu của bà Trần Thái H.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Bà Trần Thái H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đối với yêu cầu tuyên bố Trần Thái V, sinh năm 1971 là đã chết.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 367, 369, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 68, Điều 71 Bộ Luật dân sự 2015; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Trần Thái H

- Tuyên bố bà Trần Thái V, sinh năm 1971– nơi cư trú cuối cùng: Số 49/8 Lô J đường C Phường 7, QUẬN X, THÀNH PHỐ H là đã chết.

- Ngày chết của bà Trần Thái V là ngày 02/01/2011.

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Trần Thái V là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Trần Thái V được giải quyết như đối với một người đã chết.

Quan hệ về tài sản của bà Trần Thái V được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Trần Thái V được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2/ Về lệ phí việc dân sự:

- Bà Trần Thái H phải chịu phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đối với yêu cầu tuyên bố bà Trần Thái V, sinh năm 1971 là đã chết nhưng được cân trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010635 ngày 14/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự QUẬN X. Bà Hồng đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo, kháng nghị:

+ Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết tại địa phương.

+ Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPH;
- VKSND QX;
- Chi cục THADS QX;
- Các đương sự;
- UBND Phường 7, QUẬN X;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Kim Thu